

Số: 116/2019/NQ-HĐND

Gia Lai, ngày 10 tháng 9 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức chi cho hoạt động tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng do cấp tỉnh tổ chức

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ MƯỜI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 03 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng;

Xét Tờ trình số 1897/TTr-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2019 của UBND tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định mức chi cho hoạt động tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng do cấp tỉnh tổ chức; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức chi cho hoạt động tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng do cấp tỉnh tổ chức.

- Đối tượng áp dụng:

+ Các tổ chức, cá nhân có công trình, giải pháp, đề tài khoa học công nghệ được xét tặng và nhận giải thưởng tại các Hội thi, Cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật.

+ Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật tỉnh, các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong việc tham gia tổ chức, xét tặng giải thưởng tại các Hội thi, Cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật.

Điều 2. Mức chi cho hoạt động tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng do cấp tỉnh tổ chức, gồm:

1. Chi giải thưởng cho các tổ chức, cá nhân có các công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải thưởng tại các Hội thi, Cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật

a) Đối với giải thưởng Hội thi sáng tạo kỹ thuật:

Nội dung	Giải thưởng
Giải nhất	40 triệu đồng/giải
Giải nhì	32 triệu đồng/giải
Giải ba	24 triệu đồng/giải
Giải khuyến khích	8 triệu đồng/giải

b) Đối với giải thưởng Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng:

Nội dung	Giải thưởng
Giải đặc biệt	16 triệu đồng/giải
Giải nhất	12 triệu đồng/giải
Giải nhì	8 triệu đồng/giải
Giải ba	6 triệu đồng/giải
Giải khuyến khích	4 triệu đồng/giải

c) Số lượng các giải thưởng quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định tại Thẻ lệ (hoặc Điều lệ) tổ chức các Hội thi, Cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật.

2. Chi khen thưởng cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân có thành tích xuất sắc trong tuyên truyền, vận động, tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật: Thực hiện theo các hình thức khen thưởng quy định tại Luật thi đua, khen thưởng và Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

3. Chi tổ chức xét chọn và chấm giải thưởng:

a) Thuê chuyên gia phân tích, đánh giá, khảo nghiệm công trình, giải pháp, đề tài dự thi: 1.500.000 đồng/công trình, giải pháp, đề tài.

b) Họp Hội đồng giám khảo:

- Chủ tịch Hội đồng: 500.000 đồng/người/buổi;

- Ủy viên, thư ký: 300.000 đồng/người/buổi.

4. Chi thù lao đối với thành viên Ban Tổ chức và Ban Thư ký trong thời gian tổ chức Hội thi, Cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật.

a) Ban Tổ chức: 300.000 đồng/người/tháng;

b) Ban Thư ký: 200.000 đồng/người/tháng.

5. Chi hỗ trợ cho các tác giả đoạt giải đi nhận giải thưởng (gồm: chi phí đi lại, tiền ăn, ở trong thời gian nhận giải thưởng): Thực hiện theo quy định tại Mục I Điều 1 Nghị quyết số 75/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh Gia Lai quy định mức chi về công tác phí, chi hội nghị áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

6. Các nội dung khác không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21/03/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Nghị quyết này (Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng; Nghị quyết số 75/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh Gia Lai quy định mức chi về công tác phí, chi hội nghị áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai) được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật mới thì áp dụng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật mới.

3. Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Gia Lai khóa XI, Kỳ họp thứ Mười thông qua ngày 10 tháng 9 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 20 tháng 9 năm 2019. /

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- VP. Quốc hội, VP. Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Website: <http://dbnd.gialai.gov.vn>;
- Báo Gia Lai, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT-TH.

CHỦ TỊCH



Dương Văn Trang

